

Số: 04/2024/QĐST-KDTM

An Dương, ngày 04 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2023/TLST-KDTM ngày 26 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn D; địa chỉ: Lô C, khu C, khu công nghiệp T, thuộc khu K - C, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T; địa chỉ: Số B Đ, phường M, Quận N, thành phố Hải Phòng; chức vụ: Giám đốc Công ty L (theo Giấy uỷ quyền ngày 18/11/2022).

- Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn V; địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Lưu Ngọc P; chức vụ: Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn V; là người đại diện theo pháp luật của bị đơn.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về số tiền phải thanh toán:

Công ty trách nhiệm hữu hạn D và Công ty trách nhiệm hữu hạn V thống nhất: Công ty trách nhiệm hữu hạn V phải thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu

hạn D số tiền bồi thường thiệt hại là 263.013.000 đồng (Hai trăm sáu mươi ba triệu, không trăm mười ba nghìn đồng).

* Về nghĩa vụ thanh toán như sau:

- Trong 30 (ba mươi) ngày đầu tiên kể từ ngày 23/8/2024, **Công ty trách nhiệm hữu hạn V** thanh toán cho **Công ty trách nhiệm hữu hạn D** 30% của số tiền bồi thường thiệt hại 263.013.000 đồng là 78.903.900 đồng.

- Trong 30 (ba mươi) ngày tiếp theo, **Công ty trách nhiệm hữu hạn V** thanh toán cho **Công ty trách nhiệm hữu hạn D** 30% của số tiền bồi thường thiệt hại 263.013.000 đồng là 78.903.900 đồng.

- Trong 30 (ba mươi) ngày cuối, **Công ty trách nhiệm hữu hạn V** thanh toán nốt cho **Công ty trách nhiệm hữu hạn D** 40% của số tiền bồi thường thiệt hại 263.013.000 đồng là 105.205.200 đồng.

Công ty trách nhiệm hữu hạn V không yêu cầu **Công ty trách nhiệm hữu hạn D** phải thanh toán số tiền nợ cước thuê xe tháng 7 và tháng 8 là 102.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh.

Ghi nhận sự tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu phản tố của **Công ty trách nhiệm hữu hạn V** buộc **Công ty trách nhiệm hữu hạn D** phải thanh toán số tiền nợ cước thuê xe tháng 7 và tháng 8 năm 2022 là 102.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

* Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Trả lại **Công ty trách nhiệm hữu hạn V** số tiền tạm ứng án phí là 2.550.000 (Hai triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005228 ngày 26/10/2013 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Trả lại **Công ty trách nhiệm hữu hạn D** số tiền tạm ứng án phí là 12.520.000 (Mười hai triệu, năm trăm hai mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005109 ngày 26/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- **Công ty trách nhiệm hữu hạn V** chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, số tiền là 6.575.300 (Sáu triệu, năm trăm bảy mươi lăm nghìn, ba trăm) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Lý